

Câu 1: Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã trải qua bao nhiêu kỳ Đại hội? Hãy nêu mục tiêu tổng quát qua các kỳ Đại hội?

Trả lời:

Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã trải qua 10 kỳ Đại hội.

1. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ I



Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I

Ngày 20-10-1976, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai thành lập Ban Tổ chức Đại hội (theo Thông báo số 356/TVTU) gồm 10 đồng chí do đồng chí Phạm Văn Hy, Phó Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng Ban; đồng chí Lê Nhị Thành (Tám Hà), Lê Quang Thành, ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm Phó Ban. Ban có nhiệm vụ chuẩn bị công tác tổ chức, nội dung Đại hội và chỉ đạo trực tiếp Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng bộ tỉnh.

Để tiến tới Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ nhất, Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Đồng Nai chỉ đạo tổ chức Đại hội đảng viên cơ sở (từ ngày 19 đến 27-10-1976) và Đại hội các Đảng bộ huyện, thị xã, thành phố và các Đảng bộ trực thuộc (từ ngày 28-10 đến 3-11-1976). Trong chỉ đạo, Tỉnh ủy Đồng Nai xác định Đại hội đảng viên cơ sở, Đại hội chi bộ, Đảng bộ cơ sở là một đợt sinh hoạt

chính trị quan trọng, lần đầu tiên tổ chức sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng. Đảng viên, các cấp chi uỷ, Đảng uỷ cần phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, phát huy trí tuệ thảo luận, đóng góp ý kiến cho dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương trình Đại hội IV, của Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ tỉnh trình Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất, đề ra nhiệm vụ của cấp mình, bầu Ban Chấp hành Huyện uỷ, Thành uỷ, Đảng uỷ và bầu đại biểu tham dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ nhất.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ nhất (vòng 1) tiến hành từ ngày 11 đến 21-11-1976 tại thành phố Biên Hòa. Tham dự có 420 đại biểu chính thức gồm 367 đại biểu nam, 52 đại biểu nữ, có 11 đại biểu dân tộc thiểu số, đại diện cho 6.810 đảng viên của 17 Đảng bộ huyện, thành phố, 7 Đảng bộ trực thuộc và 509 chi bộ, Đảng bộ cơ sở.

Đại hội tiến hành đánh giá, kiểm điểm những thành tựu đạt được về các mặt sau một năm cải tạo và xây dựng, biểu dương những đóng góp của quân dân Đồng Nai qua một năm khắc phục những hậu quả chiến tranh, ổn định tình hình và phát triển sản xuất. Đại hội nhấn mạnh: *“Nhân dân trong tỉnh đã nêu cao vai trò làm chủ tập thể, ra sức xây dựng chính quyền cách mạng, giữ vững an ninh chính trị xã hội, khôi phục sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là đẩy mạnh sản xuất lương thực. Từng bước giải quyết nạn thất nghiệp do chế độ cũ để lại, giảm bớt những khó khăn, cải thiện đời sống nhân dân”*.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ I (1976 - 1978) gồm 41 đồng chí (có 2 uỷ viên dự khuyết). Đồng chí Lê Quang Chử được bầu làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Thị Bạch Tuyết được bầu làm Phó Bí thư Tỉnh uỷ. Ban Thường vụ gồm 13 đồng chí. Đại hội bầu 13 đồng chí đại biểu đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng.

Sau Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ IV của Đảng, từ ngày 6 đến ngày 10-4-1977 tại thành phố Biên Hoà, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ nhất (vòng 2) được tổ chức. Đại hội nhận định sau hơn một năm kể từ ngày giải phóng, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, Đảng bộ Đồng Nai đã lãnh đạo nhân dân khắc phục khó khăn, giành được thắng lợi một số mặt về khôi phục, phát triển kinh tế, văn hoá, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự xã hội, đưa tình hình của tỉnh phát triển hoà nhịp chung với sự phát triển chung của cả nước.

*** Mục tiêu tổng quát của đại hội**

Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp toàn diện (nông, lâm, ngư nghiệp), từng bước xây dựng Đồng Nai thành một tỉnh nông - công nghiệp giàu mạnh; cải tiến công tác phân phối lưu thông; hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế tư bản tư doanh; đẩy mạnh cải tạo đối với nông nghiệp; phát triển sự nghiệp văn hoá, giáo dục, y tế, xã hội, từng bước xây dựng nền văn hoá mới, con người mới, quét sạch tàn dư văn hoá nô dịch, thực dân mới; giữ gìn an ninh chính trị và trật tự xã hội; Nắm vững và không ngừng củng cố hệ thống chuyên chính vô sản, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, phát huy hiệu lực của chính quyền; tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng (cách mạng về quan hệ sản xuất, khoa học kỹ thuật và tư tưởng văn hoá, trong đó cách mạng khoa học kỹ thuật là then chốt).

Trong công tác xây dựng Đảng, xuất phát từ đặc điểm tình hình của một địa phương vừa giải phóng, Đại hội xác định: *“Đi đôi với nâng cao chất lượng, phải phát triển chi bộ ở những nơi chưa có. Những xã, phường, xí nghiệp, nông trường phân đấu có chi bộ từ 30 đảng viên trở lên. Phân đấu có chi bộ hoặc tổ Đảng ở các cấp phân xưởng, đội sản xuất”*. Nghị quyết Đại hội đề ra phương hướng, xây dựng Đảng: *“Việc phát triển đảng viên phải thông qua phong trào cách mạng của quần chúng, phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn, thủ tục”*.

Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I là sự vận dụng Nghị quyết Đại hội IV của Đảng vào điều kiện cụ thể của tỉnh. Với những kết quả đã đạt được sau gần 2 năm khắc phục hậu quả chiến tranh, Đảng bộ và nhân dân Đồng Nai bước vào thực hiện kế hoạch 5 năm (1976 - 1980).

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA I

(Theo Quyết định số 175NQ-NS/TU ngày 3/6/1977 của Ban Bí thư Trung ương Đảng)

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1. Lê Quang Chử	Bí thư
2. Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Phó Bí thư
3. Nguyễn Văn Trung	Phó Bí thư
4. Nguyễn Hoan	Ủy viên Ban Thường vụ
5. Lê Quang Thành	Ủy viên Ban Thường vụ

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
6. Lê Minh Hà	Ủy viên Ban Thường vụ
7. Nguyễn Văn Hòa	Ủy viên Ban Thường vụ
8. Hoàng Vĩnh Phú	Ủy viên Ban Thường vụ
9. Nguyễn Đăng Mai	Ủy viên Ban Thường vụ
10. Nguyễn Hoàng Vân	Ủy viên Ban Thường vụ
11. Nguyễn Thị Minh	Ủy viên Ban Thường vụ
12. Nguyễn Văn Thông	Ủy viên Ban Thường vụ
13. Lê Minh Nguyễn	Ủy viên Ban Thường vụ
14. Đỗ Đông Kinh	Ủy viên Ban Chấp hành
15. Võ Văn Ân	Ủy viên Ban Chấp hành
16. Nguyễn Hoàng Nam	Ủy viên Ban Chấp hành
17. Võ Văn Vân	Ủy viên Ban Chấp hành
18. Huỳnh Văn Đầu	Ủy viên Ban Chấp hành
19. Nguyễn Lan	Ủy viên Ban Chấp hành
20. Đặng Công Hậu	Ủy viên Ban Chấp hành
21. Lê Tư Huyền	Ủy viên Ban Chấp hành
22. Vũ Khánh	Ủy viên Ban Chấp hành
23. Hồ Sĩ Hành	Ủy viên Ban Chấp hành
24. Võ Tấn Vịnh	Ủy viên Ban Chấp hành
25. Nguyễn Văn Nghiệp	Ủy viên Ban Chấp hành
26. Trần Văn Cường	Ủy viên Ban Chấp hành
27. Lê Tấn	Ủy viên Ban Chấp hành
28. Phan Cao Tường	Ủy viên Ban Chấp hành
29. Hà Đình Bảo	Ủy viên Ban Chấp hành
30. Lê Đức Sanh	Ủy viên Ban Chấp hành
31. Lê Thị Huệ	Ủy viên Ban Chấp hành
32. Nguyễn Tấn Chiến	Ủy viên Ban Chấp hành
33. Lê Đình Nghiệp	Ủy viên Ban Chấp hành
34. Võ Văn Định	Ủy viên Ban Chấp hành
35. Trần Văn Thi	Ủy viên Ban Chấp hành

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
36. Nguyễn Việt Trân	Ủy viên Ban Chấp hành
37. Huỳnh Thị Phượng	Ủy viên Ban Chấp hành
38. Nguyễn Hoàng Sâm	Ủy viên Ban Chấp hành
39. Vũ Tâm	Ủy viên Ban Chấp hành
40. Huỳnh Văn Bình	Ủy viên dự khuyết
41. Trần Thị Minh Hoàng	Ủy viên dự khuyết

2. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ II



Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ II

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ II diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội đất nước nói chung, tỉnh Đồng Nai nói riêng gặp nhiều khó khăn do sai lầm, nóng vội, chủ quan trong quản lý điều hành kinh tế, do hậu quả chiến tranh và tác động của thiên tai, mất mùa. Trong khi đó, những thế lực thù địch không ngừng ra sức phá hoại công cuộc cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội trên nhiều mặt.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ II họp từ ngày 10 đến ngày 12-7-1979 tại thành phố Biên Hoà. Tham dự Đại hội có 401 đại biểu đại diện cho trên 8.000 đảng viên trong toàn tỉnh. Đại hội đã kiểm điểm, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất, đề ra nhiệm vụ, phương hướng thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, hoàn thành kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ 2 (1976–1980).

Kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ nhất, Đại hội đánh giá: Đảng bộ tỉnh Đồng Nai dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, bám sát thực tế địa phương, đã huy động được sức mạnh của quần chúng, tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa, xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, đạt nhiều chỉ tiêu kế hoạch so với năm 1976. Năng lực lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước được nâng lên một bước; an ninh quốc phòng được giữ vững; huy động được sức mạnh của quần chúng xây dựng và bảo vệ tuyến phòng thủ biên giới Tây - Nam.

Xác định năm 1979 - 1980 đóng vai trò quan trọng trong việc hoàn thành kế hoạch 5 năm (1976 - 1980), Đại hội đã đề ra nhiệm vụ chính trị trong hai năm 1979–1980 là: *“Nâng cao tinh thần độc lập tự chủ, tự lực tự cường, thực sự phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, phát huy những thế mạnh của địa phương, ra sức xây dựng kinh tế, phát triển văn hoá, nhất là phát triển toàn diện, vượt bậc sản xuất nông nghiệp, ổn định và đảm bảo đời sống nhân dân; tăng cường quốc phòng an ninh Tổ quốc, làm tròn nghĩa vụ với tiền tuyến lớn, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu trước mắt, đồng thời chuẩn bị điều kiện phát triển những năm sau”*.

*** Mục tiêu tổng quát của đại hội**

Đại hội Đảng bộ lần thứ II đã đề ra 6 mục tiêu chủ yếu:

1. Ra sức ổn định và đảm bảo đời sống nhân dân, đảm bảo cho mọi người có công ăn việc làm.
2. Làm tròn nghĩa vụ với tiền tuyến lớn, đáp ứng yêu cầu bảo vệ biên giới.
3. Tăng cường quốc phòng và an ninh chính trị, bảo vệ Tổ quốc, kịp thời ngăn chặn mọi âm mưu hành động phá rối, bạo loạn, sẵn sàng chiến đấu và chiến thắng trong mọi tình huống.

4. Hoàn thành cơ bản công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các ngành công, nông, thương, lâm, ngư nghiệp, phát triển sản xuất, phục vụ đời sống, tăng thu nhập cho nhân dân.

5. Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm phát huy các thế mạnh của địa phương, đáp ứng yêu cầu trước mắt đồng thời chuẩn bị cho những năm tới. Ưu tiên phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và chế biến lương thực, thực phẩm.

6. Ra sức xây dựng cơ sở gắn liền với xây dựng cấp huyện, kiện toàn cấp tỉnh, đảm bảo phát huy vai trò Đảng lãnh đạo, quần chúng làm chủ tập thể, cải tiến một bước về quản lý và tổ chức kinh tế, quản lý đời sống nhân dân, chống mọi biểu hiện tham ô, móc ngoặc, cửa quyền.

Đại hội đề ra các chỉ tiêu sản lượng lương thực, khai hoang phục hóa, tổ chức đi xây dựng vùng kinh tế mới...Giá trị sản lượng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đạt 350.000.000 đồng, kim ngạch xuất khẩu 140 triệu đồng.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá II) gồm 43 uỷ viên chính thức và 2 uỷ viên dự khuyết. Đồng chí Lê Quang Chử được bầu lại làm Bí thư Tỉnh uỷ.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA II

(Theo Quyết định số 943 NQ-NS/TU ngày 29-9-1979 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai)

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1. Lê Quang Chử	Bí thư
2. Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Phó Bí thư
3. Nguyễn Văn Trung	Phó Bí thư
4. Phạm Văn Hy	Phó Bí thư
5. Nguyễn Đăng Mai	Ủy viên Ban Thường vụ
6. Nguyễn Hoàng Vân	Ủy viên Ban Thường vụ
7. Hoàng Vĩnh Phú	Ủy viên Ban Thường vụ
8. Lê Minh Nguyệt	Ủy viên Ban Thường vụ
9. Lê Tư Huyền	Ủy viên Ban Thường vụ
10. Nguyễn Hoàng Nam	Ủy viên Ban Thường vụ

11. Lê Minh Hà	Ủy viên Ban Thường vụ
12. Nguyễn Hải	Ủy viên Ban Thường vụ
13. Nguyễn Thị Bình Minh	Ủy viên Ban Thường vụ
14. Trần Văn Cường	Ủy viên Ban Chấp hành
15. Hà Đình Bảo	Ủy viên Ban Chấp hành
16. Huỳnh Ngọc Đấu	Ủy viên Ban Chấp hành
17. Huỳnh Văn Bình	Ủy viên Ban Chấp hành
18. Vũ Khánh	Ủy viên Ban Chấp hành
19. Nguyễn Việt Trân	Ủy viên Ban Chấp hành
20. Võ Văn Vân	Ủy viên Ban Chấp hành
21. Lê Thị Huệ	Ủy viên Ban Chấp hành
22. Lê Tấn	Ủy viên Ban Chấp hành
23. Đặng Văn Huệ	Ủy viên Ban Chấp hành
24. Nguyễn Tấn Chiến	Ủy viên Ban Chấp hành
25. Lê Hữu Sanh	Ủy viên Ban Chấp hành
26. Trần Văn Quyến	Ủy viên Ban Chấp hành
27. Phạm Văn Nà	Ủy viên Ban Chấp hành
28. Võ Văn Lượng	Ủy viên Ban Chấp hành
29. Nguyễn Việt Nhân	Ủy viên Ban Chấp hành
30. Lê Đình Nghiệp	Ủy viên Ban Chấp hành
31. Hồ Sĩ Hành	Ủy viên Ban Chấp hành
32. Võ Tấn Vịnh	Ủy viên Ban Chấp hành
33. Trần Đệ	Ủy viên Ban Chấp hành
34. Nguyễn Hảo Đức	Ủy viên Ban Chấp hành
35. Nguyễn Văn Nghiệp	Ủy viên Ban Chấp hành
36. Phạm Sơn Tông	Ủy viên Ban Chấp hành
37. Phạm Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành
38. Lâm Hiếu Trung	Ủy viên Ban Chấp hành
39. Nguyễn Văn Thảo	Ủy viên Ban Chấp hành
40. Lê Văn Việt	Ủy viên Ban Chấp hành
41. Nguyễn Thị Ngọc Liên	Ủy viên Ban Chấp hành

42. Nguyễn Công Sự	Ủy viên Ban Chấp hành
43. Nguyễn Hoan	Ủy viên Ban Chấp hành
44. Huỳnh Công Trạch	Ủy viên dự khuyết
45. Huỳnh Thị Phượng	Ủy viên dự khuyết

3. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ III



Các đại biểu chụp hình lưu niệm tại Đại hội

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ III được tiến hành 02 vòng. Vòng 01, Đại hội bắt đầu từ ngày 07 đến ngày 16-01-1982. Tham dự Đại hội có 423 đại biểu (có 02 đại biểu do Trung ương cử về). Đại hội đã tập trung thảo luận, đóng góp ý kiến cho dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương sẽ trình Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V. Đại hội đã cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Báo cáo chính trị, đặc biệt nhất trí cao về việc khẳng định đường lối chung cũng như đường lối kinh tế của dự thảo văn kiện. Đại hội đã bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V của Đảng gồm 11 đại biểu chính thức và 02 đại biểu dự khuyết.

Từ ngày 24 đến ngày 28-01-1983, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ III (vòng 2) được tiến hành. Tham dự Đại hội có 418 đại biểu chính thức đại diện cho gần 9.000 đảng viên của 16 Đảng bộ trực thuộc trong toàn tỉnh. Đại hội vinh dự đón tiếp đồng chí Lê Duẩn - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng về dự và phát biểu ý kiến chỉ đạo. Sự hiện diện của Tổng Bí thư là nguồn cổ vũ, động viên thiết thực thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đối với Đại hội. Tại Đại hội, đồng chí Lê Duẩn nhấn mạnh: *“Các đồng chí phải thấu suốt hơn nữa đường lối, chính sách và phương hướng nhiệm vụ đề ra trong các văn kiện quan trọng để vạch được một chương trình hành động cụ thể, tích cực và hiện thực của Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh, nhằm đẩy mạnh các mặt công tác cải tạo và phát triển kinh tế, văn hoá, khắc phục những khó khăn trước mắt đưa sự nghiệp cách mạng của chúng ta vững bước tiến lên”*.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ III (vòng 2) là đợt sinh hoạt chính trị sâu sắc, dân chủ rộng rãi trong Đảng. Nhiệm vụ của Đại hội là kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ II; thảo luận và đóng góp ý kiến cho dự thảo Báo cáo kế hoạch Nhà nước năm 1983 và đề ra nhiệm vụ trong hai năm (1983–1985); Báo cáo xây dựng Đảng.

Đại hội đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ II đã thu được những thành tích nhất định và có ý nghĩa trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội và an ninh quốc phòng. Bên cạnh những thành tích và kết quả đạt được, Đại hội đã nghiêm túc thừa nhận trong bước đi ban đầu thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, Đảng bộ còn nhiều thiếu sót, nhất là trong quản lý kinh tế. Điều này dẫn đến tình trạng sản xuất có phát triển nhưng hiệu quả còn thấp, chưa tương xứng tiềm năng có thể khai thác, chưa tạo được cơ cấu kinh tế mới. Hoạt động phân phối lưu thông chưa tác động tích cực đối với sản xuất và phục vụ đời sống. Công tác quản lý thị trường còn lỏng lẻo. Các hoạt động văn hóa - xã hội chưa phối hợp chặt chẽ, sâu sắc đối với sự nghiệp xây dựng nền văn hóa mới, con người mới. Công tác xây dựng, củng cố và tăng cường cơ sở tiến hành còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ kinh tế - xã hội.

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V và tình hình thực tế ở địa phương, Đại hội đã nêu phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội từ năm 1983 đến năm 1985 là: *“phải nhằm tập trung đẩy mạnh cải tạo, kết hợp*

với sắp xếp lại một bước và phát triển thêm sản xuất để nhanh chóng ổn định được tình hình kinh tế - xã hội, đáp ứng được những nhu cầu cấp bách và thiết yếu nhất của đời sống nhân dân, giảm bớt các mặt còn mất cân đối gay gắt nhất của địa phương, thiết lập trật tự xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực phân phối lưu thông, tạo điều kiện cho những năm sau tiến lên mạnh mẽ, vững chắc hơn”.

*** Mục tiêu tổng quát của đại hội**

Đáp ứng những nhu cầu cấp thiết nhất, dần dần ổn định, tiến lên cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân.

Tiếp tục xây dựng có trọng điểm cơ sở vật chất kỹ thuật, nâng cao hiệu quả của vốn đầu tư.

Đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa, không ngừng củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất.

Phân đầu nâng cao chất lượng và phát triển phong trào văn hoá xã hội.

Thường xuyên nâng cao cảnh giác cách mạng về mọi mặt và không ngừng tăng cường quốc phòng toàn dân, ra sức giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với sự nghiệp cách mạng cả nước và làm tròn nghĩa vụ quốc tế được giao.

Tiếp tục củng cố hệ thống chuyên chính vô sản.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá III) gồm 45 uỷ viên chính thức và 01 uỷ viên dự khuyết. Trong phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá III) đã bầu 15 đồng chí vào Ban Thường vụ, đồng chí Lê Quang Chử được bầu làm Bí thư và đồng chí Nguyễn Văn Trung làm Phó Bí thư Tỉnh uỷ.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA III

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1. Lê Quang Chử	Bí thư
2. Nguyễn Văn Trung	Phó Bí thư
3. Lê Thành Ba	Ủy viên Ban Thường vụ
4. Lê Tư Huyền	Ủy viên Ban Thường vụ
5. Hoàng Vĩnh Phú	Ủy viên Ban Thường vụ
6. Nguyễn Hoàng Nam	Ủy viên Ban Thường vụ

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
7. Nguyễn Việt Nhân	Ủy viên Ban Thường vụ
8. Phạm Văn Nà	Ủy viên Ban Thường vụ
9. Lê Đình Nghiệp	Ủy viên Ban Thường vụ
10. Huỳnh Văn Bình	Ủy viên Ban Thường vụ
11. Huỳnh Ngọc Đâu	Ủy viên Ban Thường vụ
12. Trần Đệ	Ủy viên Ban Thường vụ
13. Nguyễn Văn Thông	Ủy viên Ban Thường vụ
14. Nguyễn Thị Ngọc Liên	Ủy viên Ban Thường vụ
15. Võ Văn Định	Ủy viên Ban Thường vụ
16. Nguyễn Văn A	Ủy viên Ban Chấp hành
17. Lê Thành Bá	Ủy viên Ban Chấp hành
18. Trần Văn Cường	Ủy viên Ban Chấp hành
19. Nguyễn Tấn Chiến	Ủy viên Ban Chấp hành
20. Nguyễn Văn Động	Ủy viên Ban Chấp hành
21. Nguyễn Hải	Ủy viên Ban Chấp hành
22. Phạm Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành
23. Trần Thị Minh Hoàng	Ủy viên Ban Chấp hành
24. Lê Thị Huệ	Ủy viên Ban Chấp hành
25. Trần Sĩ Huân	Ủy viên Ban Chấp hành
26. Nguyễn Thanh Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
27. Trần Văn Khánh	Ủy viên Ban Chấp hành
28. Nguyễn Lan	Ủy viên Ban Chấp hành
29. Dương Duy Nhất	Ủy viên Ban Chấp hành
30. Nguyễn Trùng Phương	Ủy viên Ban Chấp hành
31. Võ Minh Quang	Ủy viên Ban Chấp hành
32. Trần Văn Quyền	Ủy viên Ban Chấp hành
33. Lê Hữu Sanh	Ủy viên Ban Chấp hành
34. Tạ Hồng Sinh	Ủy viên Ban Chấp hành
35. Phạm Thị Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
36. Phạm Điền Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
37. Nguyễn Công Sự	Ủy viên Ban Chấp hành
38. Đặng Văn Tiếp	Ủy viên Ban Chấp hành
39. Trần Văn Thi	Ủy viên Ban Chấp hành
40. Nguyễn Việt Trân	Ủy viên Ban Chấp hành
41. Lâm Hiếu Trung	Ủy viên Ban Chấp hành
42. Phan Cao Tường	Ủy viên Ban Chấp hành
43. Lê Bá Ước	Ủy viên Ban Chấp hành
44. Lê Văn Việt	Ủy viên Ban Chấp hành
45. Võ Tấn Vĩnh	Ủy viên Ban Chấp hành
46. Vũ Tâm	Ủy viên dự khuyết

(Theo Quyết định số 414 NQ-NS/TU ngày 12-4-1983 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai)

Quyết định số 901 QĐ-NS/TW ngày 1-10-1984 của Ban Bí thư quyết định đồng chí Phạm Văn Hy, Ủy viên Trung ương Đảng thôi giữ chức Bí thư Đặc Khu uỷ Vũng Tàu - Côn Đảo và về giữ chức Bí thư Tỉnh uỷ Đồng Nai và đồng chí Nguyễn Thị Ngọc Liên, Ủy viên Trung ương Đảng thôi giữ chức Bí thư Huyện uỷ Thống Nhất và về giữ chức Phó Bí thư Tỉnh uỷ Đồng Nai.

Quyết định số 946 NQ-NS/TU ngày 15-12-1984 của Ban Bí thư Trung ương Đảng bổ sung đồng chí Phan Văn Trang, Quyền Trưởng Ban Kinh tế Tỉnh uỷ vào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa III).

Tháng 12-1984, đồng chí Lê Thành Ba giữ chức Phó Bí thư Tỉnh uỷ.

4. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ IV



Các đại biểu chụp hình lưu niệm tại Đại hội

Sau khi hoàn thành đợt tự phê bình và phê bình từ Tỉnh uỷ đến chi bộ cấp cơ sở và tiến hành thắng lợi Đại hội Đảng bộ cấp cơ sở, cấp huyện và tương

đương, Đảng bộ Đồng Nai đã tổ chức Đại hội Đại biểu lần thứ IV. Đại hội họp từ ngày 20-10 đến ngày 26-10-1986. Về dự Đại hội có 447 đại biểu thay mặt cho trên 12.000 đảng viên của Đảng bộ 7 huyện, 1 thị xã, 1 thành phố và 10 Đảng uỷ trực thuộc.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ IV là một sự kiện hết sức quan trọng đối với Đảng bộ, quân, dân Đồng Nai. Theo sự chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đại hội thảo luận, góp ý kiến vào các văn kiện của Trung ương sẽ trình tại Đại hội VI, kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ III, bàn phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và biện pháp thực hiện trong giai đoạn 1986-1990 và bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng. Tầm quan trọng của Đại hội IV là ở chỗ từ những tư tưởng và quan điểm mới của Đảng trong lãnh đạo toàn diện nói chung, Đảng bộ Đồng Nai phải đề ra được những bước đi cụ thể, những biện pháp có hiệu quả, thiết thực để làm cho tình hình sản xuất của địa phương phát triển, phát huy tốt các khả năng hiện có để thúc đẩy kinh tế có những bước phát triển mới, ổn định tình hình, cải thiện đời sống nhân dân, giữ vững an ninh quốc phòng, tạo tích lũy cho sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa của tỉnh.

Đại hội thông qua báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ III, khẳng định những thành tựu đã đạt được trong 05 năm (1981-1985) về tất cả các mặt kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng của tỉnh trong tình hình chung có nhiều khó khăn. Đó là thắng lợi quan trọng, có ý nghĩa làm cơ sở cho việc thực hiện nhiệm vụ trong 05 năm tiếp theo.

Bước đầu đã chuyển các hoạt động phân phối lưu thông có kết quả theo hướng hạch toán, kinh doanh xã hội chủ nghĩa, phục vụ sản xuất và đời sống, cải tạo và quản lý thị trường có một bước chuyển biến.

Trong xây dựng Đảng, đã xây dựng thêm 112 cơ sở Đảng và phát triển 2.520 đảng viên. Tuy nhiên, việc xây dựng Đảng chưa tương xứng với nhiệm vụ chính trị, với sự nghiệp cách mạng đặt ra. Chất lượng nhiều tổ chức cơ sở Đảng còn yếu, chưa làm đúng vai trò là hạt nhân lãnh đạo chính trị cơ sở. Trong tình hình hiện nay, việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ phải được nâng lên ngang tầm với nhiệm vụ mới về chính trị, kinh tế - xã hội.

*** Mục tiêu tổng quát của đại hội**

Đại hội đề ra những biện pháp chủ yếu nhằm đẩy mạnh kinh tế phát triển, nhân mạnh tiếp tục phát triển nông nghiệp toàn diện, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm và hàng xuất khẩu, phát triển công nghiệp; sản xuất các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu và các mặt hàng xuất khẩu. Các ngành thương nghiệp, lương thực, ngân hàng, tài chính vật giá... phải lấy nhiệm vụ phục vụ sản xuất làm gốc, và phục vụ đời sống làm trọng tâm. Đẩy mạnh hơn nữa công tác xuất khẩu, nhằm đáp ứng các nhu cầu nhập khẩu để phát triển sản xuất và ổn định đời sống. Tiếp tục đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế, coi đó là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục trong 05 năm tới. Thực hiện đẩy mạnh việc ứng dụng tiến bộ khoa học và kỹ thuật vào quản lý và phát triển kinh tế xã hội, đồng thời đưa các hoạt động văn hóa xã hội lên bước phát triển phù hợp với chính sách xã hội của Đảng và Nhà nước.

Trong lĩnh vực an ninh quốc phòng, Đại hội xác định phải nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược, thường xuyên nâng cao cảnh giác, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, làm tròn nghĩa vụ với cả nước và nghĩa vụ quốc tế, phát động phong trào toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trên tất cả các địa bàn. Kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế hình thành cụm chiến đấu và chiến đấu liên hoàn trong pháo đài quân sự huyện trọng điểm.

Trong công tác nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, Đại hội xác định vai trò của nhân dân lao động tham gia quản lý kinh tế, quản lý xã hội, quản lý Nhà nước dưới sự lãnh đạo của Đảng là rất quan trọng, quyết định thắng lợi nhiệm vụ đặt ra cho Đảng bộ trong những năm tiếp theo của chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Thực hiện đầy đủ quan điểm lấy dân làm gốc, mọi công việc đều xuất phát do dân và vì dân, phải thực sự dựa vào dân. Các công việc dân phải biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra trong việc xây dựng và thực hiện các chủ trương chính sách nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội, thực hiện quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động và công bằng xã hội.

Mặc dù sự thể hiện đường lối đổi mới về mọi mặt trong Nghị quyết Đại hội IV chưa được rõ và cụ thể, song Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IV đã thể hiện sự sáng suốt của toàn Đảng bộ trong việc xác định được một loạt những quan điểm mới trong đường lối lãnh đạo của Đảng bộ mà các kỳ Đại hội trước chưa đề cập đến, thể hiện sự trưởng thành của Đảng bộ trong sự nghiệp xây dựng, đổi mới. Chính vì vậy, từ Đại hội IV, trên các mặt kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng, công tác xây dựng Đảng, hiệu lực quản lý của bộ máy Nhà nước và hoạt động của các tổ chức đoàn thể quần chúng đã từng bước vận động khởi sắc, làm tiền đề để Đồng Nai có những bước tiến dài trong những giai đoạn sau.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành mới gồm 45 uỷ viên chính thức và 13 uỷ viên dự khuyết. Đồng chí Phạm Văn Hy được Đại hội bầu làm Bí thư Tỉnh uỷ. Đại hội cũng đã bầu ra đoàn đại biểu gồm 15 đồng chí đi dự Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ VI.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA IV

(Theo Quyết định số 1390 NQ-NS/TU ngày 6-12-1986 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai)

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1. Phạm Văn Hy	Bí thư
2. Nguyễn Thị Ngọc Liên	Phó Bí thư
3. Lê Thành Ba	Phó Bí thư
4. Phạm Văn Nà	Uỷ viên Ban Thường vụ
5. Nguyễn Văn Động	Uỷ viên Ban Thường vụ
6. Nguyễn Thanh Tùng	Uỷ viên Ban Thường vụ
7. Huỳnh Văn Bình	Uỷ viên Ban Thường vụ
8. Trần Thị Minh Hoàng	Uỷ viên Ban Thường vụ
9. Phan Văn Trang	Uỷ viên Ban Thường vụ
10. Phạm Thị Sơn	Uỷ viên Ban Thường vụ
11. Võ Minh Quang	Uỷ viên Ban Thường vụ
12. Trần Văn Cường	Uỷ viên Ban Thường vụ
13. Trần Đệ	Uỷ viên Ban Thường vụ
14. Nguyễn Việt Nhân	Uỷ viên Ban Thường vụ

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
15. Nguyễn Lan	Ủy viên Ban Thường vụ
16. Nguyễn Minh Đức	Ủy viên Ban Chấp hành
17. Nguyễn Văn A	Ủy viên Ban Chấp hành
18. Nguyễn Thanh Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
19. Nguyễn Thanh Hồng	Ủy viên Ban Chấp hành
20. Lê Bá Ước	Ủy viên Ban Chấp hành
21. Dương Minh Ngà	Ủy viên Ban Chấp hành
22. Nguyễn Minh Thuận	Ủy viên Ban Chấp hành
23. Nguyễn Văn Thảo	Ủy viên Ban Chấp hành
24. Lâm Hiếu Trung	Ủy viên Ban Chấp hành
25. Đinh Hữu Trung	Ủy viên Ban Chấp hành
26. Nguyễn Văn Huân	Ủy viên Ban Chấp hành
27. Phạm Điền Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
28. Đỗ Quang Minh	Ủy viên Ban Chấp hành
29. Trần Công Khánh	Ủy viên Ban Chấp hành
30. Trần Bửu Hiền	Ủy viên Ban Chấp hành
31. Phạm Mạnh Thiều	Ủy viên Ban Chấp hành
32. Đặng Văn Tiếp	Ủy viên Ban Chấp hành
33. Trần Thị Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành
34. Trần Đông Hải	Ủy viên Ban Chấp hành
35. Vũ Đình Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành
36. Nguyễn Thành Châu	Ủy viên Ban Chấp hành
37. Dương Sơn Minh	Ủy viên Ban Chấp hành
38. Dương Văn Hải	Ủy viên Ban Chấp hành
39. Nguyễn Khanh	Ủy viên Ban Chấp hành
40. Huỳnh Thị Phượng	Ủy viên Ban Chấp hành
41. Trần Văn Trào	Ủy viên Ban Chấp hành
42. Nguyễn Trùng Phương	Ủy viên Ban Chấp hành
43. Trần Văn Quyến	Ủy viên Ban Chấp hành
44. Lê Hữu Sanh	Ủy viên Ban Chấp hành

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
45. Lê Văn Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành
46. Võ Kim Hanh	Ủy viên dự khuyết
47. Đặng Văn Đáo	Ủy viên dự khuyết
48. Nguyễn Thị Minh Tư	Ủy viên dự khuyết
49. Nguyễn Văn Thuyên	Ủy viên dự khuyết
50. Lê Minh Phương	Ủy viên dự khuyết
51. Huỳnh Lang Anh	Ủy viên dự khuyết
52. Lê Thị Hồng Hoa	Ủy viên dự khuyết
53. Lê Đình Nghiệp	Ủy viên dự khuyết
54. Nguyễn Nam Ngữ	Ủy viên dự khuyết
55. Lê Văn Lâm	Ủy viên dự khuyết
56. Nguyễn Văn Hàng	Ủy viên dự khuyết
57. Vũ Hữu Tinh	Ủy viên dự khuyết
58. Đào Văn Minh	Ủy viên dự khuyết

5. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ V



Quang cảnh Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ V

Thực hiện Chỉ thị 59-CT/TW ngày 22-5-1990, Chỉ thị 65CT/TW ngày 9-11-1990 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Công văn hướng dẫn số 377 của Ban Tổ chức Trung ương về tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ VII của Đảng, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra Kế hoạch số 41-KH/TU hướng dẫn các cấp uỷ trực thuộc tập trung chỉ đạo tổ chức Đại hội Đảng cơ sở và cấp trên cơ sở. Được sự hướng dẫn, chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Đại hội Đảng các cấp ở vòng 1 đã tổ chức thành công.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ V (vòng 1) tiến hành từ ngày 23 đến 25-4-1991. Tham dự có 349/350 đại biểu được bầu cử dân chủ từ Đại hội của 17 Đảng bộ trực thuộc. Đại hội đã thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến thiết thực vào 05 bản dự thảo văn kiện sẽ trình tại Đại hội VII của Đảng. Đại hội đã bầu 17 đại biểu chính thức, 02 đại biểu dự khuyết của Đảng bộ dự Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII.

Đại hội VII có ý nghĩa lịch sử trọng đại. Với việc thông qua Cương lĩnh, Chiến lược kinh tế và những chính sách cụ thể, Đại hội VII đã hình thành rõ nét con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội phù hợp với những đặc điểm của nước ta. Tổng kết những kinh nghiệm bước đầu của công cuộc đổi mới và bổ sung những giải pháp tiếp tục khắc phục cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội, Đại hội VII có vai trò tạo ra tiền đề làm cho đất nước ta trụ vững trước những ảnh hưởng vô cùng bất lợi của sự tan rã hệ thống xã hội chủ nghĩa, đồng thời cũng là sự mở đầu quá trình đưa nền kinh tế đất nước ta ra khỏi cuộc khủng hoảng. Sau Đại hội VII, sự sụp đổ của Liên Xô đã tác động nhiều mặt đến sự sống còn của đất nước ta. Song do những yếu tố bên trong của đất nước được tạo ra từ đường lối đổi mới của Đại hội VI và Đại hội VII, do truyền thống cách mạng của nhân dân ta, Việt Nam không những không sụp đổ, mà còn trụ vững và tiếp tục phát triển. Con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta còn đang được thực tiễn tiếp tục bổ sung và hoàn chỉnh, song những nét căn bản về con đường quá độ do Đại hội vạch ra là một thực tế sinh động cho nhiều lực lượng cách mạng trên thế giới nghiên cứu, gửi gắm lòng tin vào tiền đề của sự nghiệp cách mạng mà C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin và Hồ Chí Minh để lại.

Sau Đại hội Đảng toàn quốc, thực hiện Chỉ thị 01-CT/TW ngày 16-7-1991 của Ban Bí thư, Đảng bộ Đồng Nai tiến hành ngay việc tổ chức triển khai, quán triệt Nghị quyết Đại hội VII của Đảng từ tỉnh đến cơ sở nhằm tạo động lực

thúc đẩy toàn Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh vươn lên trong các lĩnh vực hoạt động kinh tế - xã hội, đồng thời khẩn trương chuẩn bị tổ chức Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ V (vòng 2).

Trước khi tiến hành Đại hội Đảng các cấp vòng 2, ngày 10-4-1991, Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 107-HĐBT chia 02 huyện Xuân Lộc, Tân Phú để thành lập 4 huyện mới gồm huyện Xuân Lộc, Long Khánh, Tân Phú và Định Quán. Vì vậy, Đảng bộ tỉnh đã tiến hành sắp xếp tổ chức bộ máy cán bộ và cơ sở Đảng của 04 Đảng bộ, rà soát lại việc phân bổ, bổ sung đại biểu của các đoàn theo tổ chức mới và chỉ đạo tiến hành Đại hội Đảng cấp huyện và cơ sở theo đúng quy định. Sau đó, ngày 12-8-1991, tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khoá VIII đã ra Nghị quyết cắt ba huyện: Châu Thành, Long Đất, Xuyên Mộc thuộc tỉnh Đồng Nai nhập với Đặc khu Vũng Tàu – Côn Đảo để thành lập tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Cùng thời gian, Đảng bộ Đồng Nai đã chuyển giao 04 Đảng bộ (huyện Châu Thành, Long Đất, Xuyên Mộc và Đảng bộ Bộ đội Biên phòng) về Đảng bộ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Quyết định số 64-QĐ/ TW của Bộ Chính trị. Đảng bộ tỉnh còn 15 Đảng bộ trực thuộc gồm 08 Đảng bộ huyện, thị, thành phố, 07 Đảng bộ khối với 517 tổ chức cơ sở Đảng và 14.650 đảng viên (so với trước đó là 650 cơ sở Đảng và 17.645 đảng viên)

Trên cơ sở quán triệt Thông tri 01-TT/TW ngày 22-7-1991 của Ban Bí thư về việc tiến hành Đại hội Đảng các cấp (vòng 2), Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ V được tổ chức từ ngày 28-10 đến ngày 01-11-1991. Giáo sư - Tiến sĩ Nguyễn Đình Tứ – Bí thư Trung ương Đảng thay mặt Ban Bí thư Trung ương Đảng về dự và chỉ đạo trực tiếp Đại hội. 288 đại biểu chính thức đại diện cho 14.650 đảng viên trong 15 Đảng bộ trực thuộc tỉnh dự Đại hội.

Đại hội đã tập trung trí tuệ của toàn Đảng bộ quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội VII của Đảng vào việc đánh giá tình hình, đề ra phương hướng, mục tiêu, các biện pháp cho nhiệm kỳ tới; đặc biệt là những mục tiêu và giải pháp kinh tế.

Đại hội đã rút ra 05 kinh nghiệm bước đầu trong công cuộc đổi mới:

1– Từng cấp uỷ và toàn Đảng bộ phải không ngừng nâng cao nhận thức mọi mặt, nắm vững đường lối, quan điểm, chủ trương, chính sách đổi mới của Đảng để vận dụng đúng đắn và sáng tạo vào thực tiễn địa phương, đề ra được

các chủ trương, biện pháp, bước đi thích hợp trên từng lĩnh vực hoạt động mới thực hiện đổi mới có hiệu quả.

2- Phải biết dựa vào dân, có nhiều chính sách và biện pháp khai thác và phát huy nhiều hơn nữa tiềm năng và sức sáng tạo của nhân dân trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh mới thực hiện được mục tiêu của công cuộc đổi mới, làm cho “dân giàu, nước mạnh”.

3- Cùng với đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, phải không ngừng cải tiến, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước và vai trò cá nhân phụ trách theo chế độ trách nhiệm của luật định.

4- Phải luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng ở mọi cấp, mọi ngành, nêu cao đoàn kết nhất trí trong nội bộ Đảng, nhất là trong các cấp uỷ, trên cơ sở phát huy tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình nghiêm túc, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ.

5- Phải đặc biệt quan tâm xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, trong sạch, bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, luôn sát dân, nắm chắc quần chúng, phát động thành phong trào cách mạng thực hiện thắng lợi mọi Nghị quyết của Đảng.

Căn cứ vào tiềm năng và thế mạnh của tỉnh, Đại hội V đã đề ra mục tiêu, nhiệm vụ 05 năm (1991–1995) và đến năm 2000 là: *“phát triển kinh tế toàn diện theo cơ cấu công – nông nghiệp và dịch vụ, nhằm khai thác mọi tiềm năng của các thành phần kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa, tiếp tục đổi mới quản lý kinh tế quốc doanh, mở rộng quan hệ kinh tế trong và ngoài nước, đẩy mạnh sản xuất hàng hóa vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, tích cực ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, đẩy mạnh sự nghiệp văn hóa, y tế, giáo dục và đào tạo. Thực hiện phổ cập tiểu học, xoá mù chữ. Cải thiện đời sống nhân dân. Thực hiện một xã hội bình đẳng, dân chủ, kỷ cương. Tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh, ổn định về chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội”*.

*** Mục tiêu tổng quát của đại hội**

Đại hội đề ra 04 mục tiêu phát triển 05 năm (1991–1995) là:

Ổn định và phát triển sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ, mở rộng kinh tế đối ngoại và khu vực trọng điểm kinh tế phía Nam.

Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, ổn định đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, xây dựng nông thôn mới, từng bước giải quyết lao động, giảm tỷ lệ tăng dân số đến năm 1995 xuống dưới 02%.

Thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng khối đoàn kết toàn dân; tiếp tục đổi mới nội dung phương thức lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, Mặt trận, các đoàn thể quần chúng xã hội.

Tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh, đảm bảo trật tự trị an toàn xã hội, thực hiện nghiêm kỷ cương pháp luật, ổn định tình hình chính trị trong tỉnh.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa V) gồm 47 đồng chí, bảo đảm theo tiêu chuẩn và yêu cầu về cơ cấu, đủ điều kiện để hoàn thành nhiệm vụ của Đảng bộ trong tình hình mới. Trong đó, có 28 đồng chí là cấp uỷ viên khóa IV, 10 cấp uỷ viên là nữ. Tuổi bình quân là 48,65. Về trình độ văn hóa: cấp 2 có 08 đồng chí, cấp 3 có 39 đồng chí, trung học chuyên nghiệp có 01 đồng chí, Cao đẳng, Đại học có 17 đồng chí, Phó Tiến sĩ có 03 đồng chí. Đại hội bầu đồng chí Phan Văn Trang làm Bí thư, đồng chí Huỳnh Văn Bình, Trần Thị Minh Hoàng làm Phó Bí thư Tỉnh uỷ.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA V

(Theo Quyết định số 175-NS/TU ngày 20-1-1992 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai)

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1. Phan Văn Trang	Bí thư
2. Huỳnh Văn Bình	Phó Bí thư
3. Trần Thị Minh Hoàng	Phó Bí thư
4. Nguyễn Thanh Tùng	Ủy viên Ban Thường vụ
5. Trần Công Khánh	Ủy viên Ban Thường vụ
6. Lâm Hiếu Trung	Ủy viên Ban Thường vụ
7. Đặng Văn Tiếp	Ủy viên Ban Thường vụ
8. Lê Đình Nghiệp	Ủy viên Ban Thường vụ
9. Phạm Điền Sơn	Ủy viên Ban Thường vụ
10. Trần Bửu Hiền	Ủy viên Ban Thường vụ
11. Nguyễn Đình Thắng	Ủy viên Ban Thường vụ
12. Dương Minh Ngà	Ủy viên Ban Chấp hành
13. Lương Hoàng	Ủy viên Ban Chấp hành
14. Nguyễn Trí Thức	Ủy viên Ban Chấp hành
15. Huỳnh Văn Hoàng	Ủy viên Ban Chấp hành
16. Trần Thị Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
17. Vũ Hữu Tinh	Ủy viên Ban Chấp hành
18. Huỳnh Văn Trung	Ủy viên Ban Chấp hành
19. Phạm Mạnh Thiều	Ủy viên Ban Chấp hành
20. Nguyễn Văn Ry	Ủy viên Ban Chấp hành
21. Nguyễn Nam Ngũ	Ủy viên Ban Chấp hành
22. Lê Hoàng Quân	Ủy viên Ban Chấp hành
23. Nguyễn Văn Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành
24. Nguyễn Thị Thu Lan	Ủy viên Ban Chấp hành
25. Nguyễn Văn Thạnh	Ủy viên Ban Chấp hành
26. Lê Minh Tánh	Ủy viên Ban Chấp hành
27. Huỳnh Văn Tâm	Ủy viên Ban Chấp hành
28. Nguyễn Văn Thuyên	Ủy viên Ban Chấp hành
29. Nguyễn Thành Châu	Ủy viên Ban Chấp hành
30. Nguyễn Thị Minh Tư	Ủy viên Ban Chấp hành
31. Bùi Ngọc Thanh	Ủy viên Ban Chấp hành
32. Phạm Thị Sum	Ủy viên Ban Chấp hành
33. Dương Văn Hải	Ủy viên Ban Chấp hành
34. Nguyễn Khanh	Ủy viên Ban Chấp hành
35. Võ Văn Một	Ủy viên Ban Chấp hành
36. Trần Thị Luận	Ủy viên Ban Chấp hành
37. Lê Văn Triết	Ủy viên Ban Chấp hành
38. Trần Đình Thành	Ủy viên Ban Chấp hành
39. Đỗ Quang Minh	Ủy viên Ban Chấp hành
40. Huỳnh Chí Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành
41. Nguyễn Trùng Phương	Ủy viên Ban Chấp hành
42. Huỳnh Lang Anh	Ủy viên Ban Chấp hành
43. Đặng Thị Kim Nguyên	Ủy viên Ban Chấp hành
44. Lê Hữu Sanh	Ủy viên Ban Chấp hành
45. Võ Minh Quang	Ủy viên Ban Chấp hành
46. Lê Thị Hồng Hoa	Ủy viên Ban Chấp hành
47. Lê Tư Huyền	Ủy viên Ban Chấp hành

Hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ Đảng bộ tỉnh họp từ ngày 16 đến ngày 19-3-1994 bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa V) các đồng chí sau đây:

1. Đồng chí Phan Văn Hiêm - Bí thư Ban cán sự Đảng Sở Công nghiệp
2. Đồng chí Phan Trung Kiên - Bí thư Ban cán sự Đảng Sở Nông Lâm
3. Đồng chí Nguyễn Hồng Lạc - Phó Bí thư Huyện uỷ Thống Nhất
4. Đồng chí Lâm Thị Nguyệt - Phó Bí thư Huyện uỷ Long Thành

5. Đồng chí Lê Hồng Phương - Phó Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

6. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ VI



Quang cảnh đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VI

Từ ngày 02 đến ngày 04-5-1996, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VI đã được triệu tập. Tham dự Đại hội có 353 đại biểu chính thức đại diện cho trên 16.000 đảng viên của 15 Đảng bộ trực thuộc và 670 tổ chức cơ sở Đảng trong toàn tỉnh. Đoàn đại biểu dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VI thể hiện được cơ cấu hợp lý các thành viên trong từng đoàn. Số đại biểu công tác ở các cơ sở Đảng xã, phường, thị trấn chiếm 10,7%. Đại biểu nữ chiếm 17,43%. Đại biểu tốt nghiệp Cao cấp và Đại học Chính trị là 51,14%, tốt nghiệp Cao đẳng, Đại học và trên Đại học các ngành chuyên môn kỹ thuật nghiệp vụ là 46,85%.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VI đã thảo luận và đóng góp ý kiến vào các văn kiện sẽ trình tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII gồm: Báo cáo chính trị, Báo cáo Điều lệ Đảng sửa đổi và Phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 1996 - 2000. Đại hội kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ V và đề ra

Nghị quyết về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp của Đảng bộ trong 05 năm 1996–2000.

Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ V, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VI khẳng định những thành tựu đã đạt được, chỉ ra những mặt yếu kém, khuyết điểm và rút ra một số bài học kinh nghiệm, đó là:

Phải đặc biệt quan tâm xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nhất là ở cơ sở.

Không ngừng đổi mới và chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh là nhiệm vụ then chốt, là nhân tố quyết định thắng lợi.

Trong phát triển kinh tế, cần nhận thức tính hai mặt của cơ chế thị trường, không ngừng nâng cao năng lực quản lý và điều hành của Nhà nước, gắn đây mạnh tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa.

Phát triển kinh tế đi đôi với xây dựng và tăng cường an ninh quốc phòng, giữ vững ổn định chính trị.

Mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa trên các lĩnh vực, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở khối liên minh giai cấp công nhân - nông dân và trí thức làm nền tảng để thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới.

*** Mục tiêu tổng quát của đại hội**

“Giữ gìn và tăng cường ổn định chính trị; nắm bắt thời cơ, vượt qua khó khăn thử thách; khai thác và tận dụng mọi nguồn lực cho yêu cầu đầu tư phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phấn đấu xây dựng Đồng Nai thành một tỉnh công nghiệp phát triển, từng bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, tiếp tục thực hiện cơ cấu kinh tế công - nông nghiệp - dịch vụ với mức tăng trưởng cao, liên tục, bền vững để đến năm 2000 hình thành cơ cấu kinh tế công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp. Bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế liên tục, vững chắc với giải quyết các vấn đề văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng, nâng dần mức sống vật chất, tinh thần của nhân dân; góp phần cùng cả nước thúc đẩy công cuộc đổi mới phát triển một cách toàn diện và đồng bộ, tạo tiền đề cơ bản cho bước phát triển cao hơn trong những năm đầu thế kỷ XXI”. Phải phấn đấu thực hiện các mục tiêu chủ yếu là: *đưa nhịp độ tăng*

trường kinh tế hàng năm từ 16% trở lên để đến năm 2000, GDP bình quân đầu người đạt trên 850 USD. Tỷ trọng công nghiệp 43,5%, dịch vụ 37% và nông nghiệp 19,5% trong cơ cấu kinh tế.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa VI gồm 47 đồng chí, trong đó có 09 đồng chí nữ, chiếm tỷ lệ 19,1%. Ban Chấp hành khóa VI đã họp phiên thứ nhất, bầu ra Ban Thường vụ gồm 13 đồng chí, bầu Ủy ban Kiểm tra gồm 08 đồng chí. Ban Chấp hành đã bầu đồng chí Trần Thị Minh Hoàng, nguyên Phó Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh khóa V làm Bí thư Tỉnh uỷ. Hai đồng chí: Trần Bửu Hiền, Phó Bí thư Thường trực và Lê Hoàng Quân, Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đại hội bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội VIII của Đảng gồm 13 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết đảm bảo đủ tiêu chuẩn, có cơ cấu hợp lý và đúng thủ tục.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA VI

(Theo Quyết định số 1068-NS/TW ngày 28-5-1996 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai)

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1. Trần Thị Minh Hoàng	Bí thư
2. Trần Bửu Hiền	Phó Bí thư
3. Lê Hoàng Quân	Phó Bí thư
4. Trần Công Khánh	Ủy viên Ban Thường vụ
5. Võ Văn Một	Ủy viên Ban Thường vụ
6. Phạm Điền Sơn	Ủy viên Ban Thường vụ
7. Nguyễn Trùng Phương	Ủy viên Ban Thường vụ
8. Lê Hồng Phương	Ủy viên Ban Thường vụ
9. Bùi Ngọc Thanh	Ủy viên Ban Thường vụ
10. Trần Đình Thành	Ủy viên Ban Thường vụ
11. Nguyễn Đình Thắng	Ủy viên Ban Thường vụ
12. Nguyễn Trí Thức	Ủy viên Ban Thường vụ

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
13. Lê Văn Triết	Ủy viên Ban Thường vụ
14. Nguyễn Thành Công	Ủy viên Ban Chấp hành
15. Nguyễn Thị Thu Lan	Ủy viên Ban Chấp hành
16. Nguyễn Tấn Danh	Ủy viên Ban Chấp hành
17. Nguyễn Đэм	Ủy viên Ban Chấp hành
18. Huỳnh Văn Hoàng	Ủy viên Ban Chấp hành
19. Dương Minh Ngà	Ủy viên Ban Chấp hành
20. Lê Minh Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
21. Nguyễn Văn Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành
22. Nguyễn Thành Châu	Ủy viên Ban Chấp hành
23. Lương Hoàng	Ủy viên Ban Chấp hành
24. Nguyễn Văn Ri	Ủy viên Ban Chấp hành
25. Lâm Thị Nguyệt	Ủy viên Ban Chấp hành
26. Huỳnh Chí Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành
27. Phạm Thành Trung	Ủy viên Ban Chấp hành
28. Nguyễn Văn Thạnh	Ủy viên Ban Chấp hành
29. Lê Thị Thu Ba	Ủy viên Ban Chấp hành
30. Trần Thị Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành
31. Trần Tùng Khương	Ủy viên Ban Chấp hành
32. Phạm Mạnh Thiều	Ủy viên Ban Chấp hành
33. Vũ Hữu Tinh	Ủy viên Ban Chấp hành
34. Huỳnh Văn Trung	Ủy viên Ban Chấp hành
35. Phan Trung Kiên	Ủy viên Ban Chấp hành
36. Nguyễn Nam Ngử	Ủy viên Ban Chấp hành
37. Phạm Thị Sum	Ủy viên Ban Chấp hành
38. Dương Thanh Tân	Ủy viên Ban Chấp hành
39. Phan Thị Diệu	Ủy viên Ban Chấp hành

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
40. Vi Văn Vũ	Ủy viên Ban Chấp hành
41. Trần Thị Luận	Ủy viên Ban Chấp hành
42. Võ Minh Quang	Ủy viên Ban Chấp hành
43. Trần Minh Thấu	Ủy viên Ban Chấp hành
44. Đặng Mạnh Trung	Ủy viên Ban Chấp hành
45. Trần Văn Hiền	Ủy viên Ban Chấp hành
46. Trương Văn Vở	Ủy viên Ban Chấp hành
47. Phạm Văn Sáng	Ủy viên Ban Chấp hành

7. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ VII



Các đại biểu chụp hình lưu niệm tại Đại hội

Với những thành tích xuất sắc trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhân dân và lực lượng vũ trang Đồng Nai vinh dự được Chủ tịch Nước phong tặng danh hiệu cao quý: Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Tỉnh uỷ,

Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh tổ chức trọng thể lễ đón nhận danh hiệu cao quý vào ngày 16-12-2000. Đồng chí Trương Mỹ Hoa - Phó Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã gắn huy hiệu “Anh hùng” lên lá cờ truyền thống của lực lượng vũ trang tỉnh. Ngoài ra, nhiều lẵng hoa của lãnh đạo Đảng, Nhà nước cũng được gửi đến chúc mừng Đảng bộ, quân và dân tỉnh nhà trong dịp lễ đón nhận danh hiệu cao quý này.

Trong không khí phấn khởi, sau thời gian chuẩn bị chu đáo về nội dung văn kiện và công tác nhân sự, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VII (nhiệm kỳ 2001– 2005) được tiến hành tại thành phố Biên Hoà trong hai ngày 28 và 29-12-2000. Dự Đại hội có 350 đại biểu chính thức thay mặt cho 22.626 đảng viên thuộc 14 Đảng bộ trực thuộc tỉnh. Đồng chí Nguyễn Mạnh Cẩm, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ cùng nhiều đồng chí lãnh đạo các Ban Đảng của Trung ương về dự.

Thực hiện tốt yêu cầu của Bộ Chính trị là “Dân chủ, trí tuệ, trách nhiệm, kỷ cương, đoàn kết”, Đại hội VII đã tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện của Trung ương: Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2001 - 2010; Phương hướng nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2001 - 2005, Điều lệ Đảng (sửa đổi, bổ sung), Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá VI). Đại hội đã tổng kết các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khoá VI (nhiệm kỳ 1996 - 2000), Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng và các Nghị quyết của Trung ương Đảng (khoá VIII).

Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khẳng định những thành tựu đã đạt được trong 5 năm (1996 - 2000): tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, giáo dục, y tế, xoá đói giảm nghèo, chăm lo gia đình chính sách được đầu tư, quan tâm, quốc phòng an ninh được giữ vững, pháp chế xã hội chủ nghĩa được tăng cường...

Bên cạnh những thành tựu đạt được, Báo cáo chính trị cũng đề cập đến một số tồn tại, yếu kém, những bài học kinh nghiệm giai đoạn 1991-1995, từ đó đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ 2001-2005.

*** Mục tiêu tổng quát của đại hội**

Tận dụng thời cơ, vượt qua thử thách, giữ vững ổn định chính trị, phát huy tối đa mọi nguồn lực, nâng cao năng lực cạnh tranh phù hợp tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực, góp phần tích cực đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Tập trung sức phát triển các ngành công nghiệp chủ lực, lợi thế ở địa phương; ứng dụng có hiệu quả thành tựu khoa học công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống, *tạo nên tảng để đến năm 2010 cơ bản trở thành một tỉnh công nghiệp trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam*. Bảo đảm tăng trưởng kinh tế cao, bền vững; gắn tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng đời sống vật chất - tinh thần của nhân dân với thực hiện công bằng xã hội, bảo vệ và tái tạo môi trường sinh thái. *Phấn đấu đến năm 2010, tổng sản phẩm quốc nội bình quân đầu người tăng hơn 2 lần so với năm 2000, với cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động hợp lý, làm giảm đáng kể tình trạng chênh lệch giữa thành thị và nông thôn*.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa VII, gồm 47 đồng chí, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ gồm 13 đồng chí. Đồng chí Lê Hoàng Quân được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh uỷ Đồng Nai khóa VII. Đồng chí Trần Đình Thành là Phó Bí thư Thường trực và đồng chí Võ Văn Một là Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh. (Năm 2004, đồng chí Lê Hoàng Quân được Trung ương phân công làm Phó Bí thư Thường trực Thành uỷ Thành phố Hồ Chí Minh và đồng chí Trần Đình Thành được Trung ương bổ nhiệm làm Bí thư Tỉnh uỷ Đồng Nai khóa VII). Đại hội cũng bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng gồm 13 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết.

Thành công của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VII là nguồn cổ vũ động viên to lớn, tạo nên sức mạnh tổng hợp, tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong Đảng và khối đại đoàn kết toàn dân trong tỉnh, là cơ sở vững chắc để Đồng Nai vững bước tiến vào thế kỷ XXI.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA VII

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1. Lê Hoàng Quân	Bí thư
2. Trần Đình Thành	Phó Bí thư
3. Võ Văn Một	Phó Bí thư
4. Nguyễn Tấn Danh	Ủy viên Ban Thường vụ
5. Huỳnh Văn Hoàng	Ủy viên Ban Thường vụ
6. Dương Minh Ngà	Ủy viên Ban Thường vụ
7. Đặng Thị Kim Nguyên	Ủy viên Ban Thường vụ
8. Lê Hồng Phương	Ủy viên Ban Thường vụ
9. Dương Thanh Tân	Ủy viên Ban Thường vụ
10. Bùi Ngọc Thanh	Ủy viên Ban Thường vụ
11. Trần Minh Thấu	Ủy viên Ban Thường vụ
12. Huỳnh Văn Trung	Ủy viên Ban Thường vụ
13. Trương Văn Vở	Ủy viên Ban Thường vụ
14. Nguyễn Thành Công	Ủy viên Ban Chấp hành
15. Nguyễn Đэм	Ủy viên Ban Chấp hành
16. Huỳnh Chí Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành
17. Phạm Thành Trung	Ủy viên Ban Chấp hành
18. Đào Nguyên	Ủy viên Ban Chấp hành
19. Lê Minh Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
20. Đặng Mạnh Trung	Ủy viên Ban Chấp hành
21. Nguyễn Quang Việt	Ủy viên Ban Chấp hành
22. Trần Văn Tư	Ủy viên Ban Chấp hành
23. Nguyễn Thị Thu Lan	Ủy viên Ban Chấp hành
24. Lâm Thị Nguyệt	Ủy viên Ban Chấp hành
25. Trương Thị Nguyệt	Ủy viên Ban Chấp hành
26. Hồ Văn Giang	Ủy viên Ban Chấp hành
27. Nguyễn Thành Châu	Ủy viên Ban Chấp hành
28. Nguyễn Phi Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
29. Ao Văn Thịnh	Ủy viên Ban Chấp hành
30. Vi Văn Vũ	Ủy viên Ban Chấp hành
31. Huỳnh Văn Tới	Ủy viên Ban Chấp hành

32. Nguyễn Thanh Long	Ủy viên Ban Chấp hành
33. Nguyễn Văn Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành
34. Nguyễn Phú Cường	Ủy viên Ban Chấp hành
35. Đỗ Tiến Khải	Ủy viên Ban Chấp hành
36. Trần Minh Phúc	Ủy viên Ban Chấp hành
37. Lê Mai Thanh	Ủy viên Ban Chấp hành
38. Lương Hoàng	Ủy viên Ban Chấp hành
39. Nguyễn Thành Trí	Ủy viên Ban Chấp hành
40. Phan Trung Kiên	Ủy viên Ban Chấp hành
41. Nguyễn Văn Long	Ủy viên Ban Chấp hành
42. Phạm Văn Ru	Ủy viên Ban Chấp hành
43. Nguyễn Hoàng Lưu	Ủy viên Ban Chấp hành
44. Phạm Văn Sáng	Ủy viên Ban Chấp hành
45. Huỳnh Thị Nga	Ủy viên Ban Chấp hành
46. Đinh Quốc Thái	Ủy viên Ban Chấp hành
47. Trương Minh Trung	Ủy viên Ban Chấp hành

(Theo Quyết định số 1005-QĐNS/TW ngày 9-1-2001 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai)

Quyết định số 1259-QĐ.NS/TW ngày 29-11-2004 của Bộ Chính trị quyết định đồng chí Trần Đình Thành, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, giữ chức Bí thư Tỉnh ủy (nhiệm kỳ 2001-2005)

8. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH ĐỒNG NAI LẦN THỨ VIII

Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VIII được tiến hành từ ngày 21 đến ngày 23-12-2005 tại Thành phố Biên Hòa; gần 300 đại biểu, trong đó có 250 đại biểu được bầu chọn từ 16 Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy đã về dự hội nghị. Đồng chí Trần Đình Thành - Bí thư Tỉnh ủy chủ trì hội nghị.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa VIII gồm 49 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 13 đồng chí, Ủy ban kiểm tra gồm 8 đồng chí. Đồng chí Trần Đình Thành được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy.



Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa VIII ra mắt tại Đại hội

Mục tiêu tổng quát của Đại hội

“Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ hơn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy sức mạnh toàn dân, xây dựng Đồng Nai thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại” và xác định phương hướng chung nhiệm kỳ 5 năm 2005-2010 là: “Phát huy tối đa nguồn nội lực, đặc biệt là nhân tố con người. Đẩy mạnh phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ. Mở rộng quan hệ hợp tác kinh tế với vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, khu vực và thế giới. Duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về chất, nâng sức cạnh tranh của nền kinh tế, đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nhất là công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn. Phát triển kinh tế với cơ cấu hợp lý, nâng cao tỷ trọng khu vực dịch vụ. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế gắn với việc thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc. Coi văn hoá là nền tảng, là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội. Tập trung cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của bộ máy Nhà nước các cấp. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ. Đổi mới nội

dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, phát huy hơn nữa sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân”.



Quảng cảnh Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII

9. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ IX



Quang cảnh đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IX

Diễn ra từ ngày 23 tháng 9 năm 2010 đến ngày 25 tháng 9 năm 2010 tại thành phố Biên Hòa. Tham dự có 350 đại biểu, đồng chí Trần Đình Thành được bầu giữ chức vụ Bí thư Tỉnh uỷ.

Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đổi mới phương thức và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng cao, bền vững; nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đi đôi với bảo vệ môi trường; thực hiện tốt và đồng bộ các chính sách an sinh xã hội; nâng cao hơn nữa chất lượng cuộc sống của nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh; xây dựng Đồng Nai thành tỉnh cơ bản công nghiệp hóa - hiện đại hóa vào năm 2015.

10. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ ĐỒNG NAI LẦN THỨ X



Quang cảnh đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X (nhiệm kỳ 2015-2020) diễn ra từ ngày 29/9/2015 - 30/9/2015 tại Trung tâm Hội nghị và Tổ chức sự kiện tỉnh với sự tham gia của 350 đại biểu, đại diện cho gần 66 ngàn Đảng viên toàn tỉnh.

Mục tiêu tổng quát của Đại hội

Tăng cường xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân; phát triển kinh tế nhanh, bền vững; xây dựng và phát triển con người

toàn diện; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh; xây dựng Đồng Nai giàu mạnh, văn minh.



Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa X ra mắt nhận nhiệm vụ tại Đại hội

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA X

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện nay
01	Nguyễn Phú Cường	UV dự khuyết TW Đảng UVTW.TU- Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Bí thư Tỉnh ủy
02	Thái Bảo	Bí thư Huyện ủy Thống Nhất
03	Lê Kim Bằng	Giám đốc Sở VH TT và Du lịch
04	Huỳnh Thanh Bình	Phó Cục trưởng Cục Hải quan
05	Nguyễn Quốc Cường	Bí thư Huyện ủy Long Thành
06	Võ Văn Chánh	TUV- Phó Chủ tịch UBND tỉnh
07	Lê Văn Dành	TUV - Bí thư Thành ủy Biên Hòa
08	Cao Tiên Dũng	Phó Giám đốc Sở Kế hoạch & Đầu tư
09	Phạm Minh Đạo	TUV - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông

		thôn
10	Nguyễn Hữu Định	Phó Bí thư Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh
11	Quách Hữu Đức	TUV - Bí thư Huyện ủy Nhơn Trạch
12	Hùynh Lệ Giang	TUV - Giám đốc Sở Giáo dục - Đào tạo
13	Phạm Xuân Hà	TUV - Chánh Văn phòng Tỉnh ủy
14	Hoàng Thị Bích Hằng	Phó Chủ tịch Hội nông dân tỉnh
15	Nguyễn Hòa Hiệp	TUV - Giám đốc Sở Công thương
16	Hùynh Minh Hoàn	TUV - Giám đốc Sở Y tế
17	Nguyễn Thị Hoàng	Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Cẩm Mỹ
18	Hùynh Văn Hồng	TUV - Bí thư Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh
19	Nguyễn Minh Hùng	TUV - Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông
20	Nguyễn Quốc Hùng	TUV - Giám đốc Sở Tài chính
21	Nguyễn Sơn Hùng	Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Trảng bom
22	Bùi Quang Huy	Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
23	Nguyễn Văn Kim	UVTV Đảng ủy, Phó Giám đốc Công an
24	Huỳnh Thanh Liêm	Phó Bí thư Đảng ủy - Chính ủy BCH QS tỉnh
25	Trịnh Tuấn Liêm	TUV - Phó Giám đốc Sở Giao thông Vận tải
26	Lê Thị Ngọc Loan	Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh
27	Huỳnh Văn Lưu	Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh
28	Hùynh Tiến Mạnh	Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công an tỉnh
29	Nguyễn Hồng Minh	TUV - Bí thư Huyện ủy Tân Phú
30	Nguyễn Văn Nải	TUV - Bí thư Thị ủy Long Khánh
31	Nguyễn Văn Nam	UVTV.TU - Phó Bí thư Đảng ủy - CHT BCH Quân sự tỉnh
32	Hồ Văn Năm	TUV - Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy
33	Đặng Minh Nguyệt	Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy

34	Lâm Văn Nghĩa	TUV - Bí thư Huyện ủy Vĩnh Cửu
35	Đào Văn Phước	Phó Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy
36	Phạm Văn Ru	UVTV.TU - Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy
37	Phạm Văn Sáng	TUV - Giám đốc Sở Khoa học - Công nghệ
38	Hồ Thanh Sơn	TUV - Phó Chủ tịch HĐND tỉnh
39	Hùynh Văn Tịnh	TUV- Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy
40	Hùynh Văn Tố	TUV - Bí thư Đảng ủy khối Doanh nghiệp
41	Hùynh Văn Tới	UVTV.TU - Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
42	Trần Văn Tư	Phó Bí thư Tỉnh ủy - CT HĐND tỉnh - Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh
43	Đình Quốc Thái	Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch UBND tỉnh
44	Phan Thị Mỹ Thanh	Phó Bí thư Tỉnh ủy
45	Bùi Xuân Thống	TUV - Bí thư Huyện ủy Định Quán
46	Phạm Văn Thuận	Bí thư Huyện ủy Xuân Lộc
47	Nguyễn Văn Thuộc	Giám đốc Sở Lao động TBXH
48	Bùi Thị Bích Thủy	Bí thư Tỉnh đoàn
49	Đặng Mạnh Trung	TUV - Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
50	Trần Văn Vĩnh	TUV - Phó Chủ tịch UBND tỉnh
51	Trương Văn Vờ	TUV - Phó đoàn chuyên trách Đoàn ĐBQH tỉnh
52	Nguyễn Thị Như Ý	Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh

Câu 2: Trong số những thành tựu qua các kỳ Đại hội, thành tựu nào mà bạn tâm đắc nhất? Vì sao?

Năm 2015, từ các phương tiện thông tin, đại chúng đến cờ hoa, biểu ngữ rợp các phố phường cho đến nơi em đang theo học – Trường Đại học công nghệ Đồng Nai và cuộc thi này là dịp để bản thân em tìm hiểu thêm về Đảng cũng như các kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai và luôn tự hứa với bản thân phấn đấu để có thể sớm đứng vào hàng ngũ của Đảng.

Các kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai có rất nhiều thành tựu nổi bật và quan trọng, giúp Đồng Nai ngày càng phát triển toàn diện về mọi mặt. Tuy nhiên, thành tựu mà em tâm đắc nhất đó là thành tựu tại kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh đồng Nai lần thứ VIII: Hoạt động giáo dục - đào tạo

Bởi vì:

Một trong những thành tựu đạt được trong hoạt động giáo dục - đào tạo đó là mục ***đào tạo nguồn nhân lực*** cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trong kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh đồng Nai lần thứ VIII, công tác đào tạo nguồn nhân lực được chú trọng; số lượng cơ sở đào tạo (trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học), số lượng mã ngành đào tạo tăng; thực hiện nhiều phương thức đào tạo và mở rộng hình thức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của xã hội. Đến năm 2010 trên địa bàn tỉnh có 2 trường đại học, 6 trường trung cấp chuyên nghiệp, 9 trường cao đẳng và 80 cơ sở dạy nghề, với năng lực đào tạo trên 58 ngàn học viên (trong đó có 30 cơ sở được thành lập mới trong 5 năm qua); bình quân 1 vạn dân có 218 sinh viên theo học trường cao đẳng, đại học. Một trong những kết quả nổi bật nhất chính là việc toàn Tỉnh được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS, về trước 1 năm so với mục tiêu mà nghị quyết Đại hội VII Đảng bộ Tỉnh đã đề ra.

Việc chú trọng đào tạo nguồn nhân lực đã giúp cho tỉnh đồng Nai có những bước tiến xa và sâu hơn trong những năm qua. Điều đó được thể hiện rất rõ ở việc mỗi năm các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, trường dạy nghề trên địa bàn tỉnh cung cấp hàng ngàn những sinh viên ưu tú, những người thợ giỏi, đáp ứng nhu cầu lao động ngày càng cao tại thị trường Đồng Nai.

Chính công tác chú trọng, đào tạo nguồn nhân lực được quan tâm và chỉ đạo sớm, tạo tiền đề cho các năm tiếp theo phát triển hơn. Những năm gần đây, sinh viên Đồng Nai được đào tạo, bồi dưỡng toàn diện, đáp ứng nhu cầu trong tất cả các ngành nghề kinh tế. Một minh chứng là sinh viên trường đại học Lạc Hồng nhiều năm liền tham gia cuộc thi “Sáng tạo Robocon”, đạt thành tích cao trong nước và cả quốc tế, mang vinh quang về cho tỉnh. Hay, năm học 2014-2015, học sinh tỉnh Đồng Nai đã giành nhiều giải cao trong các hội thi cấp vùng, cấp toàn quốc, như: hội thi tin học trẻ lần thứ 21, hội thi giai điệu tuổi hồng, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, cuộc thi tài năng tiếng

Anh, Olympic tiếng Anh, giải taekwondo, cup bóng đá Milo...Đó là niềm tự hào và cũng là trách nhiệm trong công tác đào tạo nguồn nhân lực trong thời gian sắp tới; tạo tiền đề và mục tiêu để công tác phát triển nguồn nhân lực cho hiện tại và tương lai của tỉnh Đồng Nai được hoàn thiện.

Thành tựu này không chỉ là bước ngoặt đánh dấu trình độ dân trí Đồng Nai nâng lên một bước mà còn cho thấy sự quan tâm đặc biệt trong công tác lãnh đạo của các cấp ủy Đảng ở các địa phương và sự tâm huyết, chung tay chăm lo cho sự nghiệp giáo dục của các ngành các cấp, các tổ chức xã hội.

Bản thân em thật sự vui mừng vì điều đó.

Câu 3: Cảm nhận của bạn về lĩnh vực giáo dục - đào tạo nói chung và về trường hoặc chuyên ngành nơi bạn đang học tập nói riêng?

Mục đích cuối cùng của giáo dục là đào tạo những con người hữu ích cho xã hội, phải có kiến thức kỹ năng sáng tạo phù hợp với kỷ nguyên phát triển hội nhập, nhưng đồng thời cũng phải có ý thức dân tộc phục vụ công hiến cho xã hội và phải có sức khỏe để lao động.

Bản thân em, một sinh viên còn ngồi trên ghế mái trường đại học. Đã qua rồi một thời tuổi học trò cấp I, cấp II. Qua rồi cái thời thơ ấu ấy và em cảm thấy tiếc và thương cho các em học sinh thời bây giờ. Bởi lẽ ngày ấy, ngoài việc học chúng em còn được vui chơi thoải thích; không phải đi học thứ bảy, chủ nhật, không phải đi học cả ngày và càng không phải đi học thêm tại trường hay tại nhà thầy cô giáo. Một tuổi thơ đầy ắp những kỷ niệm đẹp. Còn hiện nay, thật sự em cảm nhận việc học tập của các em nhỏ cấp 1, cấp 2 thật sự rất ngọt ngào. Các em không có được thời gian nghỉ ngơi, vui chơi và sáng tạo một cách tự nhiên.

Đó là nói về bậc tiểu học, trung học. Còn về bậc đại học và sau đại học. Nơi mà bản thân em cũng trang trải trải nghiệm từng ngày, từng giờ tại mái trường Đại học Công nghệ Đồng Nai.

Khoan hãy nói về trường và ngành em đang theo học. Nói đến thực trạng còn tồn tại ở một số các trường đại học hiện nay là chỉ lo đào tạo số lượng sinh viên đầu ra mà quên đi vấn đề quan trọng là thế hệ thanh niên thật sự đóng góp như thế nào vào sự nghiệp phát triển đất nước. Hàng loạt kỹ sư, cử nhân Việt Nam ra trường nhưng thử hỏi có bao nhiêu người đạt được trình độ kỹ thuật của kỹ sư? Bao nhiêu người dùng được? Bao nhiêu người làm việc theo đúng ngành

nghe mình đã học, đó là một sự lãng phí lớn. Thậm chí ngày nay học sinh, sinh viên chỉ lo đạt bằng TOEFL này, TOEIC kia nhưng chính tiếng Việt lại sử dụng không chuẩn. Trong khi cha ông ta ngày xưa số lượng ông Cử đếm trên đầu ngón tay nhưng đào tạo người nào ra người nấy. Họ không chỉ thông thạo ngoại ngữ mà còn giỏi thơ văn, rành văn hóa nước nhà. Vì sao lại có nghịch lý như thế? Hiện nay chúng ta cũng không có một ngành thống kê thực tế phục vụ nghiên cứu chính sách. Trên thế giới người ta rất quan tâm đến những thợ giỏi, chuyên viên kỹ thuật cao. Em cho rằng phải xây dựng đồng bộ từ dưới lên. Đất nước đang trong giai đoạn công nghiệp hóa - hiện đại hóa, sinh viên cần học hỏi kỹ thuật, thành thợ giỏi trước khi thành thầy giỏi.

Bên cạnh đó, một số trường đại học hiện nay, chưa có chương trình trang bị cho sinh viên những kỹ năng mềm trước khi tốt nghiệp. Đó sẽ là một thiếu sót và thua thiệt cho sinh viên khi bước chân vào xã hội tìm việc làm.

Lại nói về nơi em đang theo học. Em đang theo học ngành Quản trị kinh doanh du lịch. Học tập tại đây - dù là học tại một trường đại học dân lập nhưng bản thân em luôn tự hào và cảm thấy mình may mắn. Ở đây, em không chỉ được trang bị kiến thức căn bản của bậc đại học với chuyên ngành em đã chọn, mà còn được trang bị đầy đủ những kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, lãnh đạo, làm việc theo nhóm, kỹ năng quản lý thời gian, thư giãn, vượt qua khủng hoảng, sáng tạo và đổi mới...

Cách giảng dạy tại trường cũng rất sáng tạo. Thầy, trò không đơn thuần chỉ là người trao và nhận kiến thức mà còn có thể trao đổi, bàn bạc, xây dựng trên tinh thần học thuật; sinh viên được tự do sáng tạo... Có rất nhiều cơ hội thâm nhập thực tế qua các hoạt động ngoại khóa, điền dã hay các hội thảo lớn được tổ chức tại trường. Tất cả sinh viên đều được tham dự, tham gia các diễn đàn...

Bản thân em sẽ tranh thủ và nắm bắt cơ hội được học tập tại đây, không ngừng tra dồi kiến thức và các kỹ năng để làm hành trang vững chắc, cống hiến tốt cho tỉnh Đồng Nai đặc biệt trong lĩnh vực du lịch.